

L, ngày 06 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Đ 212 và Đ 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2020/TLST-DS, ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào Thanh lý đơn ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Trương Văn Đ, sinh năm 1957; địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

1.2. Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh S, sinh năm 1963; địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Bà Lâm Thị B, sinh năm 1960; địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.2. Ông Trương Đồng A, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.3. Ông Trương Đồng E, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.4. Ông Trương Đồng B, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.5. Ông Trương Đồng Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn ông Trương Văn Đ; bị đơn ông Huỳnh Thanh S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị B, ông Trương Đồng A, ông Trương Đồng E, ông Trương Đồng B, ông Trương Đồng Đ thống nhất xác định:

- Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất là “Tờ thỏa thuận mua bán, chuyển quyền sử dụng đất xác lập ngày 07/02/2015” giữa ông Trương Văn Đ, bà Lâm Thị B, ông Trương Đồng A, ông Trương Đồng E và ông Trương Đồng B, ông Trương Đồng Đ với ông Huỳnh Thanh S đối với phần đất có diện tích theo đo đạc thực tế là 23,9m², thuộc một phần thửa đất số 696, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 484623 do Hộ ông Trương Văn Đ đứng tên, có số đo tứ cận:

- + Hướng Đng giáp phạm vi giải phóng mặt B có số đo 6.29m;
- + Hướng Tây giáp đất ông Huỳnh Thanh S số đo 6.21m;
- + Hướng Nam giáp đất hộ ông Trương Văn Đ số đo 3.22m;
- + Hướng Bắc giáp đất hộ ông Trương Văn Đ có số đo 4.46m.

- Ông Huỳnh Thanh S được tiếp tục sử dụng phần đất có diện tích theo đo đạc thực tế là 23,9m², thuộc một phần thửa đất số 696, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 484623 do Hộ ông Trương Văn Đ đứng tên, có số đo tứ cận:

- + Hướng Đng giáp phạm vi giải phóng mặt B có số đo 6.29m;
- + Hướng Tây giáp đất ông Huỳnh Thanh S số đo 6.21m;
- + Hướng Nam giáp đất hộ ông Trương Văn Đ số đo 3.22m;
- + Hướng Bắc giáp đất hộ ông Trương Văn Đ có số đo 4.46m.

(Kèm theo Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất, ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện L, tỉnh Sóc Trăng).

2.2. Nguyên đơn ông Trương Văn Đ; bị đơn ông Huỳnh Thanh S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị B, ông Trương Đồng A, ông Trương Đồng E, ông Trương Đồng B, ông Trương Đồng Đ thống nhất xác định: Các đương sự đã thực hiện xong nghĩa vụ của hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất là “Tờ thỏa thuận mua bán, chuyển quyền sử dụng đất xác lập ngày 07/02/2015” với nhau, cụ thể: Ông Đ đã giao phần đất có diện tích theo đo đạc thực tế là 23,9m², thuộc một phần thửa đất số 696, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng cho ông S quản lý, sử dụng từ ngày 07/02/2015 đến nay và ông Đ đã nhận đủ số tiền chuyển nhượng đất là 17.820.000 đồng vào ngày 07/02/2015 nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về chi phí xE xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Nguyên đơn ông Trương Văn Đ thống nhất chịu 3.416.625đồng (Ba triệu bốn trăm mười sáu nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng), số tiền này ông Đ đã nộp xong.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Trương Văn Đ thống nhất chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng)

theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003696 ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Sóc Trăng; hoàn trả cho ông Trương Văn Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Bị đơn ông Huỳnh Thanh S; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị B, ông Trương Đồng A, ông Trương Đồng E, ông Trương Đồng B, ông Trương Đồng Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Đ 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Hoàng Bảo